

2. 경영대학원 한국어 특별과정 분반명단

신입생						
분반 / 강사	순번	학과	학번	성명	담당 선생님	강의실
경영대 신입생반 (300시간)	1	글로벌경영학과	202486057	TO NGOC HUNG	박유미/ 서영석	N307
	2	글로벌경영학과	202486045	HANG DIEM THUY		
	3	글로벌경영학과	202486053	NGUYEN VAN LINH		
	4	글로벌경영학과	202486046	HO XUAN DAT		
	5	글로벌경영학과	202486054	PHAM THI HA TRANG		
	6	글로벌경영학과	202486058	TRAN HUY LINH		
	7	글로벌경영학과	202486039	BUI ANH DUNG		
	8	글로벌경영학과	202486056	PHAN VAN LAM		
	9	글로벌경영학과	202486055	PHAM THI THUY DUONG		
	10	글로벌경영학과	202486041	DANG THI MAI		
	11	글로벌경영학과	202486050	NGUYEN SON LONG		
	12	글로벌경영학과	202486059	VO THI VINH		
	13	글로벌경영학과	202486040	BUI CONG CUONG		
	14	글로벌경영학과	202486052	NGUYEN THI NHU OANH		
	15	글로벌경영학과	202486043	DO THI THOM		
	16	글로벌경영학과	202486060	VU THI AN		

재학생						
분반 / 강사	순번	학과	학번	성명	담당 선생님	강의실
경영대 재학생반 (100시간)	1	글로벌경영학과	202486005	LE THANH TUAN	유보경/ 전지은	M409
	2	글로벌경영학과	202486006	LE THI TUYET		
	3	글로벌경영학과	202486007	LUONG HOAI THUONG		
	4	글로벌경영학과	202486009	NGUYEN DUC DONG		
	5	글로벌경영학과	202486011	NGUYEN HOANG LAN		
	6	글로벌경영학과	202486012	NGUYEN MANH VI		
	7	글로벌경영학과	202486013	NGUYEN NGOC NGAN		
	8	글로벌경영학과	202486018	NGUYEN THI MAI		
	9	글로벌경영학과	202486020	NGUYEN THI PHUONG QUYNH		
	10	글로벌경영학과	202486022	NGUYEN THI THUY DUNG		
	11	글로벌경영학과	202486024	NGUYEN VAN CHUNG		
	12	글로벌경영학과	202486025	NGUYEN VAN TOAN		
	13	글로벌경영학과	202486031	PHAM TUAN THANH		
	14	글로벌경영학과	202486032	TRAN THI HOAI		
	15	글로벌경영학과	202486034	TRAN TRUNG TRUC		
	16	글로벌경영학과	202486035	TRAN VAN HUYNH		
	17	글로벌경영학과	202486037	VO DUY CUONG		